

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2020/DS-ST

Ngày 24/7/2020

V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngữ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh

Ông Lê Văn La

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường – Thẩm tra viên tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

Ngày 24/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/DSST ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-DS ngày 27/5/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2020/QĐST-DS ngày 26/6/2020, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn P, sinh năm 1978 (có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Anh Phạm Ngọc K, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Trú tại Khu 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị L, sinh năm 1981; trú tại: Thôn N, xã Q, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

(Chị L ủy quyền cho anh P)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Phạm Văn P trình bày:

Ngày 21/6/2019, anh Phạm Ngọc K có vay của anh số tiền 45.500.000đồng. Khi vay, anh K tự tay viết giấy vay tiền, không thỏa thuận lãi suất. Thời hạn vay anh K hẹn đến ngày 28/7/2019 sẽ trả số tiền đã vay. Tuy nhiên đến ngày 06/9/2019 anh K mới trả cho anh được 10.000.000đ.

Ngày 28/9/2020 anh K lại viết giấy biên nhận, xác nhận số nợ 35.000.000đ đối với anh P và hẹn đến 20/10/2019 sẽ trả tiền.

Đã quá thời hạn thanh toán như thỏa thuận, mặc dù đã nhiều lần yêu cầu anh K thanh toán cả gốc và lãi nhưng anh K vẫn không trả. Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, anh đề nghị Tòa án buộc anh K phải thanh toán trả số tiền 35.500.000đ tiền gốc và lãi suất theo quy định của pháp luật kể từ khi vay đến khi

xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa anh rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu Tòa án buộc anh K phải trả 35.000.000đ.

Bị đơn anh Phạm Ngọc K có bản tự khai và lời khai tại Tòa trình bày:

Anh xác nhận có vay tiền của anh Phạm Văn P và hiện còn nợ 35.000.000đ chưa trả. Anh đã gửi người quen trả tiền cho anh P nhưng do công việc nên người này chưa chuyển tiền trả cho anh P được. Anh hẹn đến ngày 15/01/2020 sẽ trả cho anh P nhưng đến trước phiên tòa vẫn chưa trả cho anh P số tiền trên.

Anh K vắng mặt tại phiên tòa ngày 26/6/2020 và phiên tòa ngày 24/7/2020 không có lý do..

Chị Phạm Thị L (vợ anh P là người có quyền lợi liên quan tham gia về phía nguyên đơn trình bày:

Do có mối quan hệ họ hàng với chồng chị nên anh K có xuống nhà chị vay tiền 2 lần với tổng số tiền vay là 45.000.000đ. Sau nhiều lần yêu cầu trả nhưng anh K mới trả cho vợ chồng chị được 10.000.000đ. Chị yêu cầu anh K phải trả cho vợ chồng chị số tiền còn lại là 35.000.000đ và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Chị ủy quyền cho anh P (là chồng) tham gia tố tụng và xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sau khi tiến hành nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

- Về sự vắng mặt của đương sự:

+ Anh Phạm Ngọc K là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh K vẫn vắng mặt trong tất cả các phiên tòa mà không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố Tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh K.

+ Chị Phạm Thị L là người có quyền lợi liên quan tham gia về phía nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố Tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị L.

[2].Nội dung tranh chấp:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án thì thấy:

Ngày 28/9/2020, anh Phạm Ngọc K có viết giấy biên nhận vay tiền của anh Phạm Văn P với số tiền 35.000.000đ, anh K hẹn đến ngày 20/10/2019 thì trả hết số tiền vay. Anh K thừa nhận khoản vay trên nhưng do hoàn cảnh gia đình nên chưa trả được cho anh P số tiền đã vay. Do đó anh P khởi kiện yêu cầu anh K thanh toán số tiền trên là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[3].Về lãi suất vay:

- Mức lãi suất: Trong giấy vay tiền không ghi lãi suất vay và có hẹn ngày trả, quá thời hạn trả theo thỏa thuận nhưng anh K chưa thanh toán trả, vì vậy yêu cầu tính lãi của nguyên đơn được HĐXX chấp nhận. Buộc anh K phải chịu lãi suất

theo lãi suất theo quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Thời điểm tính lãi: Trong giấy biên nhận vay tiền anh K hẹn chậm nhất là ngày 20/10/2019 sẽ thanh toán hết nợ nhưng chưa thanh toán. Do đó anh K phải chịu lãi suất đối với số tiền còn nợ là 35.000.000đ kể từ ngày 21/10/2019 đến hết ngày xét xử sơ thẩm 24/7/2020 (09 tháng 03 ngày) = $[35.000.000 \times 0,833\% \times 9] + [35.000.000 \times 0,0277 \times 3] = 2.654.000đ$.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Do yêu cầu được chấp nhận nên anh Phạm Văn P không phải chịu tiền án phí DSST. Hoàn trả anh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp

- Anh Phạm Ngọc K phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Điều luật áp dụng:

Áp dụng các điều 26; 35; 39; 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 429, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

[2]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn P.

Buộc anh Phạm Ngọc K phải trả cho vợ chồng anh Phạm Văn P, chị Phạm Thị Lan số tiền gốc còn nợ là 35.000.000đ và tiền lãi chậm trả kể từ ngày 21/10/2019 đến hết ngày xét xử sơ thẩm 24/7/2020 là 2.654.000đ.

Tổng cộng là 37.654.000đ.

[3]. Về án phí:

- Anh Phạm Ngọc K phải chịu 1.882.700đ án phí DSST.

- Anh Phạm Văn P không phải chịu tiền án phí DSST, hoàn trả anh Phạm Văn P 900.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002078 ngày 23/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Tòa án tỉnh Bắc Giang
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ